

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 24 /2022/HS-ST
Ngày: 15-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Hòa và ông Hoàng Văn Cường.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Kỳ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02 tháng 01 năm 2000 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Xóm 2, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Văn Niên (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Đệ; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Ngày 22 tháng 9 năm 2017 bị Công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, chưa nộp tiền phạt; Tiền án: Không; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2018/HS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Nc, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 (Ba) tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”. Đã thi hành xong các quyết định của bản án và ngày 25 tháng 8 năm 2017, bị Công an xã N, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11 tháng 01 năm 2022 đến nay, hiện ở Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990

Nơi cư trú: xóm 1, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 09 tháng 01 năm 2022, Nguyễn Văn T đi bộ tới nhà anh Nguyễn Văn S ở xóm 2, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An để dự đám cưới. Tại đây, Tuấn phát hiện thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ-đen, biển kiểm soát 37K1-784.17 của chị Nguyễn Thị T đang dựng ở trên đường, chìa khóa cắm ở ổ khóa xe, không có người trông giữ nên T đã lấy trộm và điều khiển chiếc xe mô tô đi sang tỉnh Hà Tĩnh. Đến ngày 11 tháng 01 năm 2022, nhận thức được hành vi của mình là phạm tội nên bị cáo đã đến Công an xã N, huyện Nghi Lộc để đầu thú, giao nộp chiếc xe mô tô trên và khai nhận hành vi phạm tội. Công an xã N đã chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Nghệ An điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/KL.ĐG ngày 12 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND huyện N, tỉnh Nghệ An kết luận: 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển kiểm soát 37K1-784.17, đã qua sử dụng, được mua mới từ năm 2016, trị giá 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Bản cáo trạng số 18/VKS-NL ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, khung hình phạt đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 xử phạt bị cáo mức án tù từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên căn cứ khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị T đã được nhận lại tài sản đầy đủ nên không có yêu cầu gì đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Lộc và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, Kiểm sát viên thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, tội danh và khung hình phạt:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng truy tố, ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, phù hợp vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án...được xem xét và thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 09 tháng 01 năm 2022, tại rạp đám cưới nhà anh Nguyễn Văn V ở xóm 2, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An, lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản, bị cáo Nguyễn Văn T đã lên lút trộm cắp 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển kiểm soát 37K1-784.17 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Thị T. Đến ngày 11 tháng 01 năm 2022, bị cáo đã ra đầu thú và giao nộp tài sản trộm cắp. Mục đích trộm cắp tài sản của bị cáo là để tiêu xài cá nhân. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo phạm vào loại tội là ít nghiêm trọng, với tính chất và mức độ gây nguy hiểm cho xã hội không lớn, nhưng đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận biết được việc trộm cắp tài sản của người khác là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản” và ngày 25 tháng 8 năm 2017, bị Công an xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. Bị cáo có một tiền sự: Ngày 22 tháng 9 năm 2017 bị Công an huyện N, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản (Chưa nộp tiền phạt). Mặc dù đã bị xử phạt và xét xử, kết tội nhiều lần và sau khi chấp hành hình phạt tù trở về địa phương sinh sống bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng và rèn luyện bản mà vẫn tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến Công an xã N để đầu thú và giao nộp lại tài sản đã trộm cắp, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian là điều cần thiết mới đủ sức răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên theo xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa Bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào lời khai của Bị hại trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện: Sau bị mất tài sản do bị cáo trộm cắp, đến nay bị hại đã được nhận lại đầy đủ nên không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Thu giữ 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển kiểm soát 37K1-784.17. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị T, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Lộc đã trả lại là đúng quy định của pháp luật về xử lý vật chứng.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 13 (Mười ba) tháng tù.
Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 01 năm 2022.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Công an huyện;
- THA dân sự, THA hình sự;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Hương Giang

